TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 473/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 6, ngày 12 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 242/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2018, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Tú T, sinh năm 1985.

* *Bị đơn*: Ông Nguyễn Lê V, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: số 205/20B14 đường T, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Tú T, sinh năm 1985.

* *Bị đơn*: Ông Nguyễn Lê V, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: số 205/20B14 đường T, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Tú T và ông Nguyễn Lê Vũ cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà T, ông V thỏa thuận giao cho ông V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Lê V, sinh ngày 30/10/2012 cho đến khi thành niên. Việc cấp dưỡng nuôi con do các bên tự thỏa thuận.

Bà T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Bà Nguyễn Thị Tú T có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với ông Nguyễn Lê V. Trường hợp bà T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì ông V có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của bà T.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết đôi bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà T, ông V trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà T, ông V trình bày không nợ ai tài sản gì.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Tú T và ông Nguyễn Lê Vũ mỗi người chịu 75.000 đồng, bà T tự nguyện chịu thay ông V, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0029062 ngày 12/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Tú T được hoàn lại 150.000 đồng.

Ghi nhận bà T, ông V đã nộp đủ tiền án phí.

4. Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực, Giấy chứng nhận kết hôn số 116 ngày 16/7/2012 do Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thị Tú T và ông Nguyễn Lê Vũ không còn hiệu lực pháp luật.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSNDQ6;
- CCTHADSQ6;
- Lưu hồ sơ,Vp.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tú